

### Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

**Mục 1. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT: Như trên Webform yêu cầu.**

**Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Như trên Webform yêu cầu.**

**Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

#### **3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

#### **Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật theo phương pháp Đạt/Không đạt**

Stt	Chỉ tiêu	Đánh giá
<b>1</b>	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của dịch vụ;</b>	
<b>1.1</b>	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của dịch vụ</b>	
	<p>Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các tài liệu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng chào các thông số kỹ thuật với đầy đủ tất cả các thông số kỹ thuật của dịch vụ chào thầu để có thể so sánh với Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong hồ sơ mời thầu tại Chương V - Yêu cầu thông số kỹ thuật.</li> <li>- Tất cả các thông số kỹ thuật trong bảng chào thông số kỹ thuật đều đáp ứng các thông số quy định trong hồ sơ mời thầu.</li> <li>- Nhà thầu chào đúng thông số kỹ thuật của dịch vụ theo phạm vi cung cấp</li> <li>- Các tài liệu khác như quy định tại Chương V của E- HSMT này.</li> </ul>	Đạt

Stt	Chỉ tiêu	Đánh giá
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không chào Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu tại Chương V-Yêu cầu thông số kỹ thuật, hoặc;</li> <li>- Một trong các thông số kỹ thuật không đáp ứng theo yêu cầu tại Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật tại Chương V-Yêu cầu thông số kỹ thuật, hoặc;</li> <li>- Một số thông số kỹ thuật sau khi đã được làm rõ bổ sung nhưng nhà thầu không bổ sung hoặc sau khi làm rõ nhưng không đáp ứng, hoặc;</li> <li>- Không có tài liệu chứng minh tính đáp ứng sau khi đã được yêu cầu làm rõ.</li> </ul>	Không đạt
<b>2</b>	<b>Tiến độ cung cấp hàng hóa;</b>	
	Nhu cầu tại Phạm vi cung cấp	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>3</b>	<b>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu</b>	
	Theo kết quả đánh giá chất lượng nhà thầu định kỳ/hàng năm do Tập đoàn Điện lực Việt Nam phê duyệt gần nhất với thời điểm bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu, nhà thầu (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh nhà thầu) không có hợp đồng trước đó bị đánh giá là “Không đạt” hoặc không có từ hai (02) hợp đồng trước đó trở lên bị đánh giá là “Cảnh báo”.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>4</b>	<b>Tổng hợp kết quả đánh giá:</b>	
	Tất cả các chỉ tiêu có kết quả đánh giá là Đạt	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>5</b>	<b>Các yếu tố cần thiết khác.</b>	
<b>5.1</b>	<b>Quyền sở hữu trí tuệ</b>	
	Nhà thầu có cam kết về việc không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với các dịch vụ chào thầu. Có cam kết miễn trừ trách nhiệm và bồi thường toàn bộ thiệt hại, chi phí phát sinh (nếu có) cho bên mua trong trường hợp có khiếu nại của bên thứ 3 về quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa do bên bán cung cấp (theo Mẫu số 15D)	Đạt
	Không có cam kết, hoặc không có bổ sung cam kết sau khi được yêu cầu bổ sung, làm rõ	Không đạt

*E-HSDT không có bảng chào thông số kỹ thuật sẽ không được bổ sung làm rõ trong quá trình đánh giá E-HSDT.*

**Ghi chú:**

1. Trong trường hợp cần thiết, Bên mời thầu sẽ tiến hành kiểm chứng tài liệu của nhà sản xuất công bố (catalogue,...)...được nhà thầu đính kèm trong E-HSDT. Kết quả kiểm chứng là cơ sở để đánh giá tính đáp ứng của E-HSDT so với các yêu cầu của E-HSMT.

2. Trong trường hợp E-HSDT có những nội dung sai khác hoặc bỏ sót nội dung không cơ bản so với E-HSMT – phù hợp với điểm a và điểm b khoản 25.2 điều 25 chương I thuộc E-HSMT, Bên mời thầu sẽ thực hiện làm rõ E-HSDT phù hợp với khoản 23.1 điều 23 chương I thuộc E-HSMT:

*i) Trường hợp có sự sai khác thông tin giữa các tài liệu do Nhà thầu tuyên bố (là các tài liệu do chính Nhà thầu lập và nộp trong E-HSDT, bao gồm: Bảng thông số kỹ thuật chào thầu; Các bản vẽ, mô tả chỉ dẫn kỹ thuật liên quan; Liệt kê chi tiết VTTB (nếu có)) thì Bên mời thầu sẽ tiến hành làm rõ để đánh giá E-HSDT.*

*ii) Trường hợp trong các tài liệu do Nhà sản xuất công bố (catalogue, hướng dẫn vận hành) có thông số kỹ thuật, giải pháp kỹ thuật khác với tuyên bố của Nhà thầu và không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì Bên mời thầu sẽ tiến hành làm rõ. Trong trường hợp này, khi làm rõ thì Nhà thầu phải bổ sung các tài liệu hợp lệ của Nhà sản xuất để giải thích, chứng minh các nội dung sai khác này, làm cơ sở để Bên mời thầu đánh giá E-HSDT. Trường hợp khi làm rõ mà Nhà thầu không bổ sung được các tài liệu hợp lệ của Nhà sản xuất giải thích, chứng minh nội dung sai khác thì Bên mời thầu sẽ sử dụng các tài liệu do Nhà sản xuất công bố đã được Nhà thầu cung cấp trước đó trong E-HSDT để làm cơ sở đánh giá E-HSDT thay cho các thông số kỹ thuật, giải pháp kỹ thuật mà Nhà thầu đã tuyên bố trong E-HSDT.*

3. Trong trường hợp có nghi ngờ hoặc cần thiết kiểm tra tính xác thực của các hồ sơ, tài liệu nhà thầu cung cấp trong HSDT, hồ sơ làm rõ, Bên mời thầu sẽ tiến hành thực hiện xác minh tại bên thứ 3 liên quan hoặc yêu cầu nhà thầu cung cấp bản chính các hồ sơ liên quan (bằng cấp, chứng chỉ, văn bản xác nhận của nhà sản xuất, Biên bản thử nghiệm, xác nhận vận hành thành công, ...) để kiểm tra, đối chiếu. ***Trường hợp phát hiện nhà thầu kê khai không trung thực thì nhà thầu sẽ bị coi là có hành vi gian lận quy định tại khoản 4 Điều 16 và Điều 87 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 và sẽ bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu từ 03 năm đến 05 năm theo quy định tại Điều 133 Nghị định số 214/2024/NĐ-CP.***

Ngoài các nội dung trên Webform đã nêu, nhà thầu phải nghiên cứu các nội dung sau để xây dựng giá chào thầu, cụ thể như sau (Mục 4 + Mục 5 + Mục 6 + 7. Nội dung khác):

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **Phương pháp giá thấp nhất:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);
- Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;
- Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

##### **Lưu ý:**

Trong bảng giá, nhà thầu phải chào giá theo các yêu cầu sau:

- Nhà thầu phải chịu mọi thứ thuế và lệ phí (nếu có) cho đến khi giao dịch vụ và thực hiện dịch vụ cho Bên mua theo Điều kiện của Hợp đồng.
- Nhà thầu bắt buộc phải chào đầy đủ danh mục, số lượng theo yêu cầu của gói thầu được nêu tại Chương IV Phạm vi cung cấp.
- Việc trao hợp đồng được thực hiện cho cả gói thầu.

##### **Ghi chú:**

- Quy định về thuế:

+ Trường hợp Bên bán là nhà thầu trong nước:

*Đối với hàng hoá được sản xuất, gia công ở nước ngoài: Việc kê khai, nộp thuế nhập khẩu và lệ phí hải quan là trách nhiệm của Bên mua; Bên bán phải chịu mọi thứ thuế và lệ phí liên quan;*

*Đối với hàng hoá được sản xuất, gia công trong nước hoặc hàng hoá được sản xuất, gia công ở ngoài nước nhưng đã được chào bán trong nước của Bên mua và Dịch vụ kỹ thuật: Bên bán phải chịu mọi thứ thuế và lệ phí (nếu có) cho đến khi giao Hàng hoá và thực hiện Dịch vụ cho Bên mua theo Điều kiện của Hợp đồng.*

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.

#### **Mục 5. Xếp hạng các E-HSDT**

Các E-HSDT sau khi đã được xác định giá thấp nhất sau khi tính toán ưu đãi (gọi tắt là giá xếp hạng) sẽ được xếp hạng theo nguyên tắc và thứ tự sau:

- E-HSDT có giá thấp nhất sẽ được xếp hạng thứ nhất.
- Đối với các E-HSDT xếp hạng ngang nhau, thì thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 18 Điều 131 Nghị định 24/2024

#### **Mục 6. Hậu kiểm trước khi trao thầu**

- HSDT được xếp hạng thứ nhất sẽ được xem xét trao thầu. Tuy nhiên,

trong trường hợp cần thiết, bằng chi phí của mình Bên mời thầu, sẽ thực hiện việc hậu kiểm thực tế năng lực của nhà thầu có HSDT được dự kiến lựa chọn trúng thầu. Kết quả hậu kiểm thực tế về cơ sở vật chất, năng lực tài chính, nhân sự của nhà thầu/nhà sản xuất là cơ sở để trao thầu cho nhà thầu.

- Trong trường hợp nhà thầu được xếp hạng thứ nhất đối với  $\geq 02$  gói thầu của các gói thầu được đấu thầu đồng thời cùng đợt, Bên mời thầu sẽ thực hiện việc hậu kiểm năng lực của nhà thầu để đảm bảo nhà thầu có đủ năng lực thực hiện đồng thời tương ứng với các gói thầu mà nhà thầu được xếp hạng nhất, phải đáp ứng được các yêu cầu sau:

+ Doanh thu bình quân trong 03 năm kể từ năm có thời điểm đóng thầu của nhà thầu phải đảm bảo tối thiểu 150% tổng giá trị chào thầu của tất cả các gói thầu được dự kiến trao thầu.

+ Nguồn vốn lưu động có sẵn của nhà thầu hoặc xác nhận tín dụng của ngân hàng cấp cho nhà thầu để thực hiện gói thầu trong trường hợp trao thầu đồng thời 02 gói thầu trở lên phải đảm bảo tối thiểu 30% tổng giá trị chào thầu của tất cả các gói thầu được dự kiến trao thầu.

*Bổ sung mẫu cam kết:*

**Mẫu số 15D**

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

**THƯ CAM KẾT**

Ngày: *[ghi ngày tháng năm ký xác nhận]*

Tên gói thầu: *[ghi tên gói thầu theo thông báo mời thầu]*

Tên dự án: *[ghi tên dự án]*

Thư mời thầu số: *[ghi số trích yếu của Thư mời thầu đối với đấu thầu hạn chế]*

Kính gửi: *[ghi đầy đủ và chính xác tên của Bên mời thầu]*

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời thầu và văn bản sửa đổi hồ sơ mời thầu số \_\_\_\_\_ *[ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ *[ghi tên nhà thầu]*, xác nhận thực hiện gói thầu \_\_\_\_\_ *[ghi tên gói thầu]* theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời thầu với thời gian thực hiện hợp đồng là *[ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu]*

Chúng tôi xác nhận:

1. Không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với toàn bộ sản phẩm, hàng hóa được chào thầu trong gói thầu này
2. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm, miễn trừ trách nhiệm và bồi thường toàn bộ thiệt hại, chi phí phát sinh (nếu có) cho Chủ đầu tư trong trường hợp có khiếu nại của bên thứ ba về quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa do Chúng tôi chào thầu và sẽ cung cấp (nếu được trúng thầu).

**Đại diện hợp pháp của Nhà thầu**  
*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

-